

**KẾT LUẬN**

**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

**tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về thực trạng đảng viên và công tác phát triển, quản lý đảng viên trong Đảng bộ tỉnh từ năm 1997 đến nay; quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong những năm tới**

-----

Sau khi nghe Ban Tổ chức Tỉnh ủy báo cáo kết quả tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về “*Thực trạng đảng viên và công tác phát triển, quản lý đảng viên trong Đảng bộ tỉnh từ năm 1997 đến nay; quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong những năm tới*”; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thảo luận và kết luận như sau:

I. Trong thời gian qua, các cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, tạo nguồn phát triển đảng viên; xây dựng kế hoạch kết nạp đảng viên hằng năm, giao chỉ tiêu, cơ cấu tới từng tổ chức cơ sở đảng; qua đó góp phần nâng cao số lượng, chất lượng đội ngũ đảng viên. Đội ngũ đảng viên của Đảng bộ tỉnh có tư tưởng chính trị vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, đạo đức, lối sống trong sáng, lành mạnh, giản dị; có tinh thần trách nhiệm trong công việc, phát huy được vai trò tiên phong, gương mẫu, được Nhân dân tin tưởng. Từ năm 1997 đến hết năm 2019, Đảng bộ tỉnh kết nạp được **53.800** đảng viên; trung bình mỗi năm kết nạp được hơn **2.400** đảng viên; kết quả công tác phát triển đảng viên đã góp phần xây dựng đội ngũ đảng viên của Đảng bộ tỉnh không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng, tính đến ngày 31/12/2019, toàn Đảng bộ tỉnh có **85.659** đảng viên, tăng 97,8% so với năm 1997. Sau hơn 20 năm, số đảng viên tăng gần gấp **2** lần.

Công tác quản lý đảng viên được các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quan tâm chỉ đạo các chi, đảng bộ cơ sở thực hiện nghiêm túc, góp phần ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong đội ngũ đảng viên, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của các tổ chức đảng trong Đảng bộ tỉnh.

Tuy nhiên, công tác phát triển, quản lý đảng viên còn một số hạn chế, như: (1) Số lượng tổ chức cơ sở đảng không kết nạp được đảng viên còn nhiều; một số cấp ủy, chi bộ thực hiện kết nạp đảng viên chưa bảo đảm quy định; phát triển đảng viên ở nông thôn còn hạn chế, tỷ lệ trưởng thôn, bản, tổ dân phố là đảng viên còn thấp 70,4% (kế hoạch là 75% trở lên); tỷ lệ kết nạp đảng viên trong công nhân lao động ở các đơn vị kinh tế tư nhân chưa tương xứng với sự phát triển của số lượng công nhân. (2) Một số cấp ủy, chi bộ chưa nắm chắc tình hình tư tưởng, các mối quan hệ xã hội của đảng viên; việc phân công, giao nhiệm vụ cho đảng viên còn hình thức; công tác quản lý đảng viên chưa gắn chặt với việc kiểm điểm tự phê bình và phê

bình trong sinh hoạt đảng và giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú; việc quản lý hồ sơ đảng viên còn hạn chế, chưa bổ sung hồ sơ đầy đủ, kịp thời theo quy định.

Nguyên nhân chủ yếu là do: Nhận thức của một số cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác phát triển, quản lý đảng viên còn hạn chế; nguồn quỹ chúng để bồi dưỡng kết nạp đảng viên ở nông thôn khó khăn; các đơn vị kinh tế tư nhân chủ yếu là vừa và nhỏ, sử dụng lao động theo thời vụ; công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy cấp trên đối với công tác phát triển, quản lý đảng viên chưa được quan tâm đúng mức.

*Qua tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về công tác phát triển, quản lý đảng viên rút ra 06 bài học kinh nghiệm sau:* (1) Xác định công tác phát triển đảng viên là quy luật tồn tại và phát triển của Đảng, là nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng, là trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên, nhất là bí thư cấp ủy cơ sở, bí thư chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở. (2) Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở, nhất là đoàn thanh niên, công đoàn đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động để thu hút đoàn viên, hội viên tham gia vào tổ chức; tạo nguồn quỹ chúng ưu tú để phát triển đảng viên. (3) Trong công tác quản lý đảng viên thì quản lý về tư tưởng chính trị là quan trọng nhất và có tính quyết định, thúc đẩy các nội dung khác trong công tác quản lý đảng viên. (4) Tăng cường công tác sơ kết, tổng kết và kiểm tra, giám sát công tác phát triển, quản lý đảng viên. (5) Cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm, tạo điều kiện để doanh nghiệp ổn định, phát triển, góp phần để công nhân yên tâm làm việc, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp, tạo nguồn công nhân ưu tú để phát triển đảng viên; nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng trong doanh nghiệp để khẳng định vị thế, vai trò, tác dụng của tổ chức đảng đối với sự phát triển của doanh nghiệp. (6) Có chủ trương, chính sách hỗ trợ và nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế có hiệu quả để thu hút lao động có trình độ yên tâm làm giàu trên quê hương, tạo nguồn kết nạp đảng viên có chất lượng ở khu vực nông thôn.

**II. Để công tác phát triển, quản lý đảng viên trong giai đoạn tới đạt kết quả;** Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị quán triệt và thực hiện tốt một số nội dung sau:

### **1. Quan điểm, định hướng**

- Gắn nhiệm vụ phát triển, quản lý đảng viên với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của mỗi tổ chức đảng; phát triển đảng viên là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng, là quy luật phát triển và tồn tại của Đảng.

- Công tác phát triển đảng viên phải kết hợp chặt chẽ với việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng; phát triển đảng viên, tăng thêm về số lượng, nhưng phải bảo đảm nâng cao về chất lượng, không chạy theo số lượng đơn thuần mà hạ thấp tiêu chuẩn, đồng thời gắn với thường xuyên rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không đủ tiêu chuẩn ra khỏi Đảng.

- Công tác phát triển, quản lý đảng viên là trách nhiệm của các cấp ủy đảng, nhưng chủ yếu, trực tiếp và thường xuyên là chi bộ, tổ chức cơ sở đảng và trách

nhiệm của mỗi đảng viên; phải kết hợp chặt chẽ việc phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ xây dựng Đảng.

- Công tác phát triển, quản lý đảng viên phải được quan tâm và đặt trong tổng thể thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng.

## **2. Nhiệm vụ, giải pháp**

### ***2.1. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy***

- Xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án... để triển khai thực hiện công tác phát triển, quản lý đảng viên phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị và xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, lâu dài của các cấp ủy, tổ chức đảng. Cụ thể:

+ Xây dựng kế hoạch kết nạp đảng viên của từng giai đoạn và hằng năm, đưa việc kết nạp đảng viên là một trong những tiêu chí thi đua và đánh giá, xếp loại chất lượng chi, đảng bộ hằng năm; kiểm tra, đánh giá nhận thức cuối khóa học bồi dưỡng đối tượng phát triển đảng viên, bảo đảm kết quả học thực chất.

+ Đổi mới và nâng cao chất lượng học tập lý luận chính trị, học tập nghị quyết đối với đảng viên; định kỳ bồi dưỡng lý luận chính trị và cập nhật kiến thức mới cho đảng viên; nội dung bồi dưỡng lý luận chính trị, học tập nghị quyết phù hợp cho các đối tượng đảng viên.

+ Quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn thể, tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể hoạt động hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc việc phân công cấp ủy viên dự sinh hoạt ở cơ sở. Tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn công tác phát triển, quản lý đảng viên ở các tổ chức đảng trực thuộc; đưa kiểm tra, giám sát công tác phát triển, quản lý đảng viên vào nội dung kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy.

+ Về công tác quản lý đảng viên: (1) Thường xuyên nắm chắc toàn diện về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, các mối quan hệ xã hội và kết quả hoàn thành nhiệm vụ của đảng viên. (2) Thực hiện tốt việc phân công công tác cho đảng viên phù hợp với địa phương, đơn vị. (3) Nghiêm túc thực hiện công tác tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; công tác đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên hằng năm bảo đảm thực chất, sau đánh giá xây dựng kế hoạch khắc phục các mặt hạn chế, yếu kém. (4) Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; phát huy trí tuệ, sức mạnh của tập thể chi bộ trong việc theo dõi, quản lý chặt chẽ đội ngũ đảng viên. (5) Thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ việc chuyển sinh hoạt đảng, miễn công tác và sinh hoạt đảng; việc đảng viên ra nước ngoài và giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi công tác, cư trú theo quy định. (6) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý đảng viên; khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu đảng viên 3.0 của Trung ương.

- Các tổ chức đảng có nguồn quần chúng đủ tiêu chuẩn, điều kiện vào Đảng phải xây dựng kế hoạch kết nạp đảng viên hằng năm. Tập trung phát triển đảng là đoàn viên thanh niên; công nhân trong các doanh nghiệp, nhất là khu vực kinh tế tư

nhân; nông dân sản xuất kinh doanh giỏi; trưởng, phó thôn, bản, tổ dân phố và trưởng, phó các đoàn thể ở thôn, bản, tổ dân phố:

+ Tăng cường kết nạp công nhân lao động trong các đơn vị kinh tế tư nhân. Củng cố, khắc phục hạn chế, yếu kém, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức đảng trong doanh nghiệp để phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo đảng viên, đoàn viên, hội viên trong tổ chức đoàn thể tích cực tham gia phong trào sản xuất kinh doanh, góp phần thúc đẩy doanh nghiệp phát triển và làm cho doanh nghiệp thấy được vai trò, tác dụng của tổ chức đảng, đoàn thể đối với sự phát triển bền vững của doanh nghiệp; từ đó tạo điều kiện cho công nhân tham gia các tổ chức đảng, đoàn thể và tạo điều kiện cho các tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp hoạt động, qua đó phát hiện, bồi dưỡng, kết nạp công nhân ưu tú vào Đảng. Đây mạnh thực hiện chủ trương kết nạp chủ các đơn vị kinh tế tư nhân đủ tiêu chuẩn, điều kiện vào Đảng.

+ Chú trọng phát triển đảng viên ở khu vực dân cư, nhất là ở khu vực nông thôn: Tập trung kết nạp đảng viên ở các chi bộ khu dân cư nhiều năm liền không kết nạp được đảng viên hoặc có ít đảng viên. Chú trọng phát triển đảng viên trong đội ngũ trưởng, phó thôn và trưởng, phó các đoàn thể ở khu dân cư; cơ cấu trưởng thôn tham gia cấp ủy và giữ chức phó bí thư chi bộ; sắp xếp, điều chỉnh nhiệm kỳ bầu trưởng thôn sát với đại hội chi bộ; lựa chọn đảng viên tiêu biểu để giới thiệu ứng cử bầu trưởng thôn; thực hiện chủ trương đồng chí bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, bản, tổ dân phố ở những nơi có đủ điều kiện.

## **2.2. Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh với các huyện ủy, thành ủy trong công tác phát triển, quản lý đảng viên ở các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các huyện ủy, thành ủy rà soát, nắm chắc số đảng viên đang làm hợp đồng không xác định thời hạn từ 12 tháng trở lên trong các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh nhưng sinh hoạt đảng nơi cư trú để tuyên truyền, vận động chuyển sinh hoạt về tổ chức đảng trong doanh nghiệp phù hợp.

**2.3. Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn** tăng cường chỉ đạo thành lập tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên trong các doanh nghiệp để tạo phong trào, thu hút đoàn viên, hội viên tham gia hoạt động; từ đó giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng để bồi dưỡng phát triển đảng viên.

**2.4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Trường Chính trị tỉnh và trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thành phố** nghiên cứu biên soạn: Tài liệu bồi dưỡng đối tượng kết nạp đảng và đảng viên mới, nội dung cập nhật kiến thức mới cho đảng viên bảo đảm phù hợp với từng đối tượng đảng viên, nhất là đảng viên là công nhân trong các doanh nghiệp.

**2.5. Ban cán sự đảng UBND tỉnh** hằng năm tổ chức đối thoại, gặp gỡ, trao đổi, tiếp xúc với các chủ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để nắm tình hình sản xuất

kinh doanh và giúp doanh nghiệp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, xây dựng môi trường kinh doanh thuận lợi, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh ở địa phương phát triển bền vững để công nhân, người lao động gắn bó với doanh nghiệp; từ đó có thời gian lựa chọn được công nhân ưu tú để phát triển đảng viên.

**2.6.** Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Văn phòng Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

Nơi nhận:

- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Các ban, cơ quan của Tỉnh ủy,
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**



**Bùi Văn Hải**